

Bản án số: 305/2022/HS-ST
Ngày 22 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Ngọc Yến Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Ông Đào Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà Châu Thị Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 307/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm: 1974, tại Phú Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số đường Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: Tổ ... Ngọc H, phường Ngọc H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Nguyễn Văn H (Đã chết); Họ tên mẹ: Đoàn Thị Đ (Đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã và bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an thành phố Nha Trang, từ ngày 14/4/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1966; Nơi cư trú: Khu phố ..., phường Nhơn P, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Mai Thị Bé T (N), sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ T, huyện Ba T, tỉnh Bến Tre.

- Anh Võ Kim T, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: thôn Mỹ H, xã Hòa T, huyện Tây H, tỉnh Phú Yên.

- Chị Lê Ngọc T (B, v), sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Phan Đình G, phường Phương S, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

(Tất cả người liên quan vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Bà Hàng Thị Kim L, sinh năm: 1961; Nơi cư trú: Trịnh P, phường Phước T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Chị Lê Ngọc P, sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Tổ ..., Lu C, phường Ngọc H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Diệp Năng A, sinh năm: 1968; Nơi cư trú: ...Pasteur, phường Xương H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Lê Thị Bích T, sinh năm: 1968; Nơi cư trú:C đường Yersin, phường Xương H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Tuệ T, phường Lộc T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

(Tất cả người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 10 tháng 8 năm 2016, Công an tỉnh Khánh Hòa kiểm tra hành chính tại khách sạn Trung Hà - số 14 đường Pasteur, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, đã bắt quả tang 02 đôi nam nữ đang mua bán dâm gồm Lê Ngọc T với Võ Kim T, Mai Thị Bé T với Nguyễn Ngọc H tại các phòng 302, 303 của khách sạn. Các gái bán dâm và người mua dâm khai nhận việc mua bán dâm được thực hiện thông qua sự môi giới của Hàng Thị Kim L và Nguyễn Thị Thu H.

Quá trình điều tra đã chứng minh được, vào khoảng tháng 01 năm 2016, Hàng Thị Kim L và Nguyễn Thị Thu H cùng nhau mở quán cà phê H L, tại địa chỉ ... đường Pasteur, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang để kinh doanh. Do quán không có khách nên L và H thống nhất cho một số gái bán dâm đến quán ngồi tìm khách mua dâm. Khi có khách đến mua dâm, L và H sẽ môi giới mại dâm 400.000 đồng/1 lượt mua bán dâm. Trong đó, gái bán dâm được hưởng 180.000 đồng, trả tiền phòng khách sạn từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng, L và H được hưởng 120.000 đồng tiền công môi giới. Số tiền công môi giới mại dâm, L và H thỏa thuận chia đôi và lấy tiền vào cuối ngày, sau khi kết sổ số lần bán dâm.

Khoảng 21 giờ ngày 10 tháng 8 năm 2016, Nguyễn Ngọc H tới quán cà phê H L gặp Hàng Thị Kim L hỏi mua dâm với Mai Thị Bé T (N) thì L đồng ý và nói giá 400.000 đồng/1 lượt mua bán dâm. H đồng ý và đưa tiền mua dâm cho L. L nói H ngồi đợi để L gọi T tới thì H nói để Hiền tự gọi vì đã có số điện thoại của T. L nói H sang khách sạn Trung Hà trước, T sẽ đến sau để thực hiện việc mua bán dâm. Lúc này, Võ Kim T cũng đến quán cà phê gặp L hỏi mua dâm thì L nói giá 400.000 đồng/1 lượt mua dâm. T đồng ý và đưa cho L số tiền 500.000đ ồng. Do không có tiền trả lại nên H đưa cho L 100.000 đồng để L đưa lại cho T, đồng thời L nói T chọn người trong số gái bán dâm đang ngồi trong quán. T quan sát rồi chọn Lê Ngọc T (B, V). Lúc này, Hà nói T dẫn T sang khách sạn Huy Hoàng, nhưng T không đồng ý vì chê bẩn. H nói T dẫn T đến khách sạn Trung Hà để mua bán dâm thì T đồng ý. Khi

hai cặp mua bán dâm nêu trên đang thực hiện việc mua bán dâm tại khách sạn Trung Hà thì bị Cơ quan công an tỉnh Khánh Hòa bắt quả tang. Cơ quan Công an đã mời L, H và hai cặp mua bán dâm về làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 159/GĐTP/2018 ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

1. Chữ viết, ký hiệu trên các trang được đánh số thứ tự từ (1) đến (16) và (18); trên cuốn sổ tay bìa màu đen, trên bìa có in chữ CK3 màu vàng (Trừ phần ghi số thứ tự và nội dung xác nhận, chữ ký, chữ viết họ tên Hàng Thị Kim L, L, Kim L trên các trang từ 1 đến 15) (*Tài liệu cần giám định ký hiệu A*) so với chữ viết mang tên “Hàng Thị Kim L” trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 và M3 là do cùng một người viết ra.

2. Chữ viết trên trang được đánh số thứ tự (17), trên cuốn sổ tay bìa màu đen, trên bìa có in chữ CK3 màu vàng (*Tài liệu cần giám định ký hiệu A*) so với chữ viết mang tên “Hàng Thị Kim L” trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 và M3 là không phải do cùng một người viết ra.

Cáo trạng số 257/CT-VKSNT ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Nguyễn Thị Thu H về tội “*Môi giới mại dâm*” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H; Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 03 (*Ba*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 04 (*Bốn*) năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự và án phí sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được quay về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa hôm nay, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, các đương sự đã có lời khai trực tiếp tại Cơ quan điều tra; Việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người liên quan và người làm chứng, theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:

[3.1] Bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Hàng Thị Kim L cùng hợp tác kinh doanh mở quán cà phê “H L” nhưng do việc kinh doanh không có khách, không thu được lợi nhuận nên cả hai thống nhất cho một số gái mại dâm đến quán để tìm khách và quy định cách thức: Một lượt mua bán dâm có giá 400.000 đồng (*Trong đó, gái bán dâm được hưởng 180.000 đồng, trả tiền thuê phòng từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng*), số tiền còn lại sẽ chia đôi, sau khi thống kê số lần bán dâm của từng người bán dâm đến quán trong cuốn sổ tay màu đen, trên bìa có chữ CK3 màu vàng. Với cách thức nêu trên, từ khoảng tháng 01 năm 2016, bị cáo và L đã nhiều lần làm trung gian cho người bán dâm và mua dâm gặp nhau, đứng ra thu tiền mua dâm và phân chia tiền bán dâm; Cụ thể: Vào tối ngày 10 tháng 8 năm 2016, bị cáo H và L đã môi giới mại dâm cho Mai Thị Bé T (N) và Lê Ngọc T (B, V), khi các đối tượng đang mua bán dâm tại phòng 302, 303 khách sạn Trung Hà thì bị lực lượng Công an tỉnh Khánh Hòa bắt quả tang.

[3.2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Thu H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã phạm tội “*Môi giới mại dâm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng số 257/CT-VKSNT ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Nguyễn Thị Thu H theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xem xét áp dụng pháp luật:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Thu H xảy ra trước ngày 01/01/2018 và thuộc phạm vi điều chỉnh tại điểm d, e khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, so sánh quy định hình phạt tại khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với tội “*Môi giới mại dâm*”, thì việc quy định hình phạt tại khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn, có lợi cho người phạm tội. Nên Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và quy định khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “*Môi giới mại dâm*” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015, là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam. Tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh; Là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội và phá vỡ hạnh phúc gia đình của nhiều người. Chỉ vì ham lợi mà bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hơn nữa, quá trình điều tra bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định truy nã số 3502/CSĐT ngày 07/11/2018, việc này đã gây khó khăn trong công tác điều tra, truy tố và xét xử vụ án.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy tính phòng ngừa chung.

[5.2] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Xem xét hành vi của đối tượng khác:

Đối với Hàng Thị Kim L, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 238/2019/HS-ST ngày 08/10/2019, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã xử phạt 03 năm tù về tội “*Môi giới mại dâm*” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tách ra để giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[8] Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được xử lý theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 238/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Thu H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Môi giới mại dâm*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 14/4/2022).

2. Trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

3. Xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an Tp. Nha Trang;
- Nhà Tạm giữ - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Lưu: + Án văn;
+ Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Yến Anh